TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44/2025/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 04 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 giữa:

Chị Phạm Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn Cầu A2, xã Mậu A, tỉnh Lào Cai.

Anh Trần Văn T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Cầu A2, xã Mậu A, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn T có hai con chung là Trần Thị Ng, sinh ngày 25-11-2004 và Trần Thu Ng, sinh ngày 25-11-2013. Cháu Trần Thị Ng đã thành niên chị H, anh T không yêu cầu Toà án giải quyết. Ly hôn, chị H và anh T thống nhất thỏa thuận: Chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc, giáo dục con Trần Thị Ng cho khi con Trần Thị Ng đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Phạm Thị H nhận chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: BLTU/25E 0000555 ngày 05/8/2025. Chị Phạm Thị H được hoàn trả lại số tiền là: 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- THADS tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 3-Lào Cai;
- Đương sự;
- UBND xã Mậu A, tỉnh Lào Cai;
- LHSVA, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh